

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẮC TÂN UYÊN
TỈNH BÌNH DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 47/2024/HS-ST
Ngày: 08 - 7 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thanh.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Bò Quốc Khánh;
- Ông Đoàn Văn Lược.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Trường Phúc - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

- **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên tham gia phiên tòa:**
Bà Huỳnh Thu Hồng - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bắc Tân Uyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 53/2024/HS-ST ngày 28 tháng 5 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 43/2024/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 6 năm 2024, các quyết định hoãn phiên tòa số 17/2024/HSST-QĐ ngày 17/6/2024, số 18/2024/HSST-QĐ ngày 28/6/2024, đối với các bị cáo:

1. **Hoàng Văn H**, sinh năm: 1971, tại tỉnh Thanh Hóa; nơi đăng ký thường trú và chỗ ở hiện nay: Tổ A, ấp B, xã T, huyện B, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn H1, sinh năm 1936 (Đã chết) và bà Nguyễn Thị H2, sinh năm 1949; vợ: Cao Thị H3, sinh năm 1975, có 02 con, sinh năm 1993 và 1999; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 02/01/2024 đến ngày 08/01/2024 thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay - Có mặt.

2. **Nguyễn Văn L**, sinh năm: 1987, tại tỉnh Thanh Hóa; nơi đăng ký thường trú và chỗ ở hiện nay: Tổ A, ấp C, xã T, huyện B, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: Lớp 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn S, sinh năm 1959 (Đã chết) và bà Trần Thị T, sinh năm 1959 (Đã chết); vợ: Phan Thị Hiền M, sinh năm 1993, có 02 con, lớn nhất sinh năm 2010, nhỏ nhất sinh năm 2015; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân:

Năm 2003 bị áp dụng biện pháp hành chính đưa vào Trường giáo dưỡng 18 tháng về hành vi gây rối trật tự công cộng theo quyết định số 958/QĐ-CT, ngày 04/6/2003 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Tân Uyên (Nay là huyện Bắc Tân Uyên), tỉnh Bình Dương, chấp hành xong ngày 02/9/2006; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 02/01/2024 đến ngày 08/01/2024 thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay - Có mặt.

3. **Bùi Minh O**, sinh năm: 1972, tại tỉnh Nghệ An; nơi đăng ký thường trú và chỗ ở hiện nay: Số F, Đường T, Tổ C, ấp L, xã T, huyện B, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Phương T, sinh năm 1944 (Đã chết) và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1948; vợ: Vy Thị Hồng, sinh năm 1987; có 05 người con, lớn nhất sinh năm 1998, nhỏ nhất sinh năm 2020; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 02/01/2024 đến ngày 08/01/2024 thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay - Có mặt.

4. **Nguyễn Trọng V**, sinh năm: 1993, tại tỉnh Thanh Hóa; nơi đăng ký thường trú và chỗ ở hiện nay: Số nhà Y, Tổ B, ấp L, xã T, huyện B, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Trọng H, sinh năm 1962 và bà Lê Thị T, sinh năm 1960; vợ: Lê Thị Thu H1, sinh 1997; có 02 con: Nguyễn Ngọc Như Y, sinh năm 2022 và Nguyễn Trọng Chí Đ, sinh năm 2023; tiền án: Ngày 25/7/2016, bị kết án 07 (Bảy) năm tù về tội giết người theo bản án số 46/2016/HSST của Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa, đã chấp hành xong ngày 03/8/2021 (Chưa được xóa án tích); tiền sự: Không; nhân thân: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 02/01/2024 đến ngày 08/01/2024 thay đổi biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay - Có mặt.

5. **Vũ Văn B**, sinh năm: 1959, tại tỉnh Thanh Hóa; nơi đăng ký thường trú và chỗ ở hiện nay: Số nhà E, Tổ A, ấp B, xã T, huyện B, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Già yếu; trình độ học vấn: Lớp 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn H và bà Lưu Thị B (Đều đã chết); vợ: Trịnh Thị B1, sinh năm 1961; có 03 người con lớn nhất sinh năm 1983, nhỏ nhất sinh năm 1991; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 08/01/2024 cho đến nay - Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ có liên quan đến vụ án:

1. Ông Nguyễn Đình T, sinh năm 1959; nơi đăng ký thường trú và chỗ ở hiện nay: Ấp B, xã T, huyện B, tỉnh Bình Dương - Vắng mặt.

2. Bà Phan Thị Hiền M, sinh năm 1993; nơi đăng ký thường trú và chỗ ở hiện nay: Tổ A, Ấp C, xã T, huyện B, tỉnh Bình Dương - Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn L, Hoàng Văn H, Bùi Minh O, Nguyễn Trọng V là bạn bè sinh sống cùng địa phương, H, O, L và V thường xuyên đến nhà ông Vũ Văn B uống trà và trao đổi công việc cùng nhau.

Khoảng 14 giờ 00, ngày 02/01/2024, L, H, O và V đến nhà ông B tại số R, Tổ A, ấp B, xã T, huyện B, tỉnh Bình Dương để chơi và uống trà. Trong lúc uống trà thì O, H, L, và V cùng rủ nhau chơi đánh bạc thắng thua bằng tiền dưới hình thức đánh bài “Phỏm”, mỗi ván bài đặt cược 1.200.000đ, người thắng được số tiền 1.200.000đ, người thua nhất nộp 200.000đ, thua nhì nộp 400.000đ, thua ba nộp 600.000đ, nếu thắng “Ù” thì 03 người chơi còn lại mỗi người nộp vào 1.000.000đ/ván, nếu ván bài nào bị “Cháy” bị thua 800.000đ/ván. Sau khi thống nhất hình thức đánh bạc, O, H, L, V nhờ ông B mua giúp 02 bộ bài tây loại 52 lá/bộ được ông B đồng ý mua giúp. Khi thấy O, H, L và V ngồi tại bàn trước nhà để đánh bạc thì ông B kêu cả bọn vào phòng ngủ cạnh nhà bếp để đánh bạc tránh người bên ngoài chú ý thì cả bọn đi vào phòng ngủ cạnh nhà bếp của ông B để tiếp tục đánh bạc, riêng ông B không tham gia đánh bạc và ra phía trước sân nhà trồng cây. Khoảng 16 giờ 00 cùng ngày, khi cả bọn đang đánh bạc thì bị lực lượng Công an huyện B phối hợp cùng Công an xã T phát hiện bắt quả tang, lúc này Nguyễn Trọng V chạy trốn khỏi hiện trường bằng cửa sau nhà, Nguyễn Văn L ném số tiền 4.400.000đ vào khe giữa các bao gạo trong phòng bếp, ném số tiền 100.000đ vào thùng giấy tại phòng bếp, còn Hoàng Văn H giấu số tiền mặt 2.000.000đ dưới tấm nệm cạnh vách tường nơi đánh bạc nhằm phi tang số tiền đánh bạc.

* Vật chứng, tài liệu, đồ vật bị thu giữ gồm:

- Tại chiếu bạc thu giữ: 02 (Hai) bộ bài Tây loại 52 lá/bộ, đã qua sử dụng; 01 (Một) chiếc rỗ nhựa hình chữ nhật, màu xanh;
- Số tiền mặt 4.400.000đ (Bốn triệu bốn trăm nghìn đồng) tại khe giữa các bao gạo sát vách tường bên phải;
- Số tiền mặt 2.000.000đ (Hai triệu đồng) tại vách tường ở đầu giường ngủ trong phòng đánh bạc;
- Số tiền mặt 100.000đ (Một trăm nghìn đồng) trong thùng giấy tại phòng bếp;
- Số tiền mặt 2.000.000đ (Hai triệu đồng) trong túi quần sau bên phải của Nguyễn Văn L đang mặc trên người;
- Số tiền mặt 6.600.000đ (Sáu triệu sáu trăm nghìn đồng), 14.000.000đ (Mười bốn triệu đồng) trong ví da màu đen cất trong túi quần trước, bên phải của Bùi Minh O;
- Số tiền mặt 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng) trong ví da màu nâu để trong túi quần trước bên phải của Hoàng Văn H;
- Thu giữ 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A22, màu đen, số IMEI 358475775922638 và 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu Sirius, màu đỏ, biển số 61N1-006.xx, số máy 5C6H-037591, số khung RLCS5C6H0EY037569 của Bùi Minh O;

- Thu giữ 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 Pro, màu xanh, số IMEI 350283162212078 và 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu SH 150i, màu đỏ, biển số 61N1-226.xx, số máy JF95E-0182147, số khung RLHJF9509NY767028 của Nguyễn Văn L;

- Thu giữ 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A22, màu xanh-đen, số IMEI 358475775565629 và 01 (Một) xe đạp nhãn hiệu Road Bike 5570 của Hoàng Văn H;

- Thu giữ 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu Wave Alpha, màu trắng, biển số 61N1-207.xx, số máy JA39E-2B01682, số khung RLHJAS925NY104760.

Trong quá trình điều tra, Vũ Văn B tự nguyện nộp số tiền 600.000đ, theo B khai nhận là tiền do H, O, L, V đã cho B ở những lần đánh bạc trước.

* Quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, các bị cáo khai nhận:

- Hoàng Văn H sử dụng số tiền 8.100.000đ để đánh bạc. Lúc đánh bạc, H bị thua số tiền 4.600.000đ, số tiền còn lại là 3.500.000đ. Khi bị lực lượng chức năng phát hiện, H giấu số tiền mặt 2.000.000đ vào vách tường dưới tấm nệm ở đầu giường ngủ của ông B và số tiền 1.500.000đ cất trong ví da màu nâu để trong túi quần trước bên phải.

- Nguyễn Văn L sử dụng số tiền 4.500.000đ để đánh bạc. L lấy trước ra số tiền 2.500.000đ để đặt cược, số tiền 2.000.000đ còn lại cất trong túi quần sau bên phải đang mặc. Trong lúc đánh bạc, L thắng bạc 2.000.000đ nên chưa sử dụng đến số tiền cất trong ví da. Khi bị lực lượng chức năng phát hiện, L ném số tiền 4.400.000đ vào vị trí khe giữa các bao gạo trong phòng bếp đồng thời ném số tiền 100.000đ vào thùng giấy trong phòng bếp và bị thu giữ. Số tiền 2.000.000đ cất trong trong túi quần sau bên phải và bị thu giữ.

- Bùi Minh O sử dụng số tiền 4.000.000đ để đánh bạc, khi đánh bạc O thắng được 6.600.000đ. Khi bị lực lượng chức năng phát hiện, O đang cầm trên tay 09 lá bài tây và số tiền thắng bạc 6.600.000đ giấu vào túi quần phía trước đang mặc và bị phát hiện. Ngoài ra còn thu giữ trong ví da của O số tiền 14.000.000đ, trong đó số tiền 4.000.000đ, O sử dụng để đánh bạc, riêng số tiền 10.000.000đ, O cất ngăn riêng trong ví dùng để thanh toán tiền phân bón cây không sử dụng để đánh bạc.

- Nguyễn Trọng V sử dụng số tiền 4.000.000đ để đánh bạc. Khi đánh bạc V bị thua hết 4.000.000đ. Khi bị lực lượng Công an phát hiện, V bỏ chạy trốn khỏi hiện trường, sau đó ngày 03/01/2024, V đến cơ quan Cảnh sát điều tra Công huyện Bắc Tân Uyên đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội.

- Vũ Văn B không biết cách chơi đánh bạc nên không trực tiếp tham gia cá cược, B chỉ là người mua giúp H, O, L, V mua 02 (Hai) bộ bài tây để các bị cáo khác đánh bạc tại nhà ở của mình. Sở dĩ B biết các bị cáo đánh bạc thắng thua bằng tiền tại nhà của mình là vi phạm pháp luật nhưng không ngăn cản vì có suy nghĩ, người thắng bạc sẽ đưa tiền cho B để mua thức ăn, rượu, bia để cả bọn ăn uống.

Qua kết quả điều tra và lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa, đủ căn cứ xác định số tiền các bị cáo Hoàng Văn H, Nguyễn Văn L, Bùi Minh O, Nguyễn Trọng V, Vũ Văn B sử dụng để đánh bạc là 20.600.000đ (Hai mươi triệu sáu trăm nghìn đồng).

Ngày 08.01.2024, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can, áp dụng biện pháp cấm các bị can đi khỏi nơi cư trú đối với Hoàng Văn H, Nguyễn Văn L, Bùi Minh O, Nguyễn Trọng V, Vũ Văn B để điều tra về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Đối với các tài sản là xe mô tô thu giữ khi bị bắt quả tang, do các tài sản trên không liên quan trực tiếp đến hành vi đánh bạc của các bị cáo nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Tân Uyên đã xử lý trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp, cụ thể: Đã trả cho bà Phan Thị Hiền M 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu Hon da - SH 150i, màu đỏ, biển số 61N1-226.xx, số máy JF95E-0182147, số khung RLHJF9509NY767028; đã trả lại cho ông Nguyễn Đình T 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu Wave Alpha, màu trắng, biển số 61N1-207.xx, số máy JA39E-2B01682, số khung RLHJAS925NY104760; đã trả lại cho bị cáo Bùi Minh O 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu Sirius, màu đỏ, biển số 61N1-006.xx, số máy 5C6H-037591, số khung RLCS5C6H0EY037569 và đã trả lại cho bị cáo Hoàng Văn H 01 (Một) xe đạp nhãn hiệu Road Bike 5570.

Tại Cáo trạng số 51/CT-VKS-BTU, ngày 27/5/2024, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương đã truy tố các bị cáo Hoàng Văn H, Nguyễn Văn L, Bùi Minh O, Nguyễn Trọng V, Vũ Văn B về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

* Tại phiên tòa sơ thẩm:

-Đại diện Viện Kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo Hoàng Văn H, Nguyễn Văn L, Bùi Minh O, Nguyễn Trọng V, Vũ Văn B về tội đánh bạc không rút, bổ sung, thay đổi về tội danh, điểm, khoản đã truy tố 05 bị cáo nêu trên về tội đánh bạc. Yêu cầu, Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Hoàng Văn H, Nguyễn Văn L, Bùi Minh O, Nguyễn Trọng V, Vũ Văn B phạm tội “Đánh bạc” và yêu cầu Hội đồng xét xử quyết định hình phạt đối với các bị cáo như sau:

+ Áp dụng khoản 1 Điều 321, Điều 17, Điều 38, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 58 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng V từ 06 (Sáu) tháng đến 09 (Chín) tháng tù.

+ Áp dụng khoản 1 Điều 321, Điều 17, Điều 35, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 58 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Hoàng Văn H số tiền từ 45.000.000đ đến 50.000.000đ; xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L, số tiền từ 35.000.000đ đến 40.000.000đ; xử phạt bị cáo Vũ Văn B, số tiền từ 45.000.000đ đến 50.000.000đ; xử phạt bị cáo Bùi Minh O, số tiền từ 35.000.000đ đến 40.000.000đ.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 46, Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự tuyên tịch thu số tiền đánh bạc là 20.600.000đ

(Hai mươi triệu sáu trăm nghìn đồng) để nộp vào ngân sách Nhà nước; tịch thu tiêu hủy 02 (Hai) bộ bài tây loại 52 lá đã qua sử dụng và 01 cái rổ nhựa hình chữ nhật, màu xanh không còn giá trị sử dụng. Đối với các tài sản là các xe mô tô biển số 61N1-226.xx, biển số 61N1-207.xx, biển số 61N1-006.xx và xe đạp nhãn hiệu Road Bike 5570 không liên quan đến việc phạm tội, cơ quan cảnh sát điều tra đã xử lý trả lại xong cho người sở hữu là đúng quy định tại Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự nên không đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên trả lại cho các bị cáo tài sản cá nhân các bị cáo không sử dụng vào việc phạm tội gồm: Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn L: 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 Pro, màu xanh, số IMEI 350283162212078; trả lại bị cáo Hoàng Văn H: 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A22, màu xanh-đen, số IMEI 358475775565629; trả lại cho bị cáo Bùi Minh O: 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A22, màu đen, số IMEI 358475775922638. Tiếp tục tạm giữ số tiền thu giữ của: bị cáo Bùi Minh O 10.000.000đ (Mười triệu đồng) để đảm bảo cho việc thi hành án; tịch thu số tiền thu lợi bất chính 600.000đ (Sáu trăm nghìn đồng) của bị cáo Vũ Văn B.

Qua phần luận tội của đại diện Viện Kiểm sát, các bị cáo Hoàng Văn H, Nguyễn Văn L, Bùi Minh O, Nguyễn Trọng V, Vũ Văn B đã thành khẩn nhận tội nên không tham gia tranh luận, không tự bào chữa gì khác cho bản thân từng bị cáo.

Bị cáo Nguyễn Trọng V nói lời sau cùng xin được hưởng án treo, các bị cáo Hoàng Văn H, Nguyễn Văn L, Bùi Minh O nói lời sau cùng xin được giảm nhẹ hình phạt; bị cáo Vũ Văn B xin được giảm số tiền phạt do bản thân bị cáo tuổi cao, bệnh tật, hoàn cảnh khó khăn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Tân Uyên, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, Kiểm sát viên đều thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi tố tụng và quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện Kiểm sát, Kiểm sát viên đã thực hiện trong quá trình điều tra, truy tố đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm, các bị cáo Hoàng Văn H, Nguyễn Văn L, Bùi Minh O, Nguyễn Trọng V, Vũ Văn B đều đã lần lượt khai nhận hành vi phạm tội. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với các chứng cứ, đồ vật, tài liệu đã thu giữ tại hiện trường khi bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Đủ căn cứ kết luận: Lúc 16 giờ 00, ngày 02/01/2024, qua công tác nắm tình hình địa phương, lực lượng Công an xã T, huyện B, tỉnh Bình Dương phát hiện bắt quả tang tại riêng của vợ chồng bà Trịnh Thị B1, ông Vũ Văn B tọa lạc tại số E Tổ A, ấp B, xã

T, huyện B, tỉnh Bình Dương, các bị cáo nói trên đã có hành vi đánh bạc dưới hình thức chơi bài “Phỏm” được thắng thua bằng tiền, tổng số tiền các bị cáo nói trên sử dụng để đánh bạc là 20.600.000đ (Hai mươi triệu sáu trăm nghìn đồng). Đối với bị cáo Vũ Văn Bảo tuy không trực tiếp tham gia đánh bạc nhưng có hành vi giúp sức tích cực cho các bị cáo khác đánh bạc thể hiện qua hành vi mua giúp 02 bộ bài tây, tạo điều kiện về địa điểm đánh bạc để các bị cáo sát phạt nhau bằng hình thức đánh phỏm thắng thua bằng tiền. Hành vi trên đây của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự. Do đó, cáo trạng số 51/CT-VKS-BTU, ngày 27/5/2024 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên truy tố các bị cáo Hoàng Văn H, Nguyễn Văn L, Bùi Minh O, Nguyễn Trọng V, Vũ Văn B về tội đánh bạc theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự công cộng, an toàn xã hội tại địa phương, ảnh hưởng xấu đến nếp sống văn hóa trong cộng đồng dân cư. Các bị cáo biết rõ hành vi đánh bạc thắng thua bằng tiền là trái pháp luật và sẽ bị xử lý nghiêm khắc nhưng vì muốn sát phạt để chiếm đoạt tiền của nhau nên các bị cáo cố ý thực hiện hành vi phạm tội, thể hiện ý thức xem thường pháp luật và bất chấp hậu quả của các bị cáo. Trong vụ án, tất cả 05 bị cáo H, L, O, V, B thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp.

[4] Vụ án thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn, các bị cáo đã giúp sức, hỗ trợ lẫn nhau thực hiện hành vi phạm tội, trong đó: Các bị cáo Hoàng Văn H, Nguyễn Văn L, Bùi Minh O, Nguyễn Trọng V cùng rủ nhau đánh bạc thắng thua bằng tiền và cùng nhau thực hiện hành vi phạm tội, không thể hiện người chỉ huy, cầm đầu hay xúi giục người khác phạm tội, do đó vai trò của 04 bị cáo nói trên trong vụ án là ngang nhau. Tuy nhiên, quá trình đánh bạc các bị cáo chỉ thống nhất người thắng bạc của ván trước sẽ là người được phát (chia) bài cho những người chơi bạc còn lại, không có người làm cái nhưng việc các con bạc sử dụng số tiền nhiều hay ít để đánh bạc là căn cứ để xác định tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội do từng bị cáo thực hiện để đánh giá vai trò của từng bị cáo trong vụ án có đồng phạm nhằm cá thể hóa hình phạt đối với từng người. Trong vụ án, Hoàng Văn H sử dụng số tiền để đánh bạc nhiều nhất là 8.100.000đ, sau đó lần lượt là Nguyễn Văn L 4.500.000đ, Bùi Minh O và Nguyễn Trọng V mỗi người 4.000.000đ. Đối với bị cáo Vũ Văn B không trực tiếp đánh bạc nhưng là người giúp sức tích cực cho các bị cáo khác thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo biết rõ việc Hoàng Văn H, Nguyễn Văn L, Bùi Minh O, Nguyễn Trọng V sử dụng địa điểm thuộc quyền quản lý của mình để đánh bạc thắng thua bằng tiền là vi phạm pháp luật, bị Nhà nước nghiêm cấm nhưng bị cáo B không có động thái ngăn cản, ngược lại bị cáo B còn là người đi mua 02 bộ bài tây để tạo điều kiện cho các bị cáo khác đánh bạc trái phép ngay trong phòng bếp nhà ở của mình. Vai trò của bị cáo B trong vụ án là đồng phạm giúp sức với vai trò tích cực nhất, nếu không có sự giúp sức của bị cáo B thì các bị cáo khác không thể thực hiện hành vi đánh bạc trái phép. Do đó hình phạt áp dụng đối với bị cáo B cũng cần tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội đối với hành vi phạm tội của bị cáo B đã gây ra.

Đối với bị cáo Nguyễn Trọng V có 01 tiền án về tội giết người chưa được xóa án tích nay lại phạm tội mới thuộc trường hợp “Tái phạm” theo quy định tại khoản 1 Điều 53 của Bộ luật Hình sự chứng tỏ bị cáo V xem thường pháp luật, bất chấp hậu quả. Do đó cần có mức hình phạt thật thích đáng đối với bị cáo V, cách ly bị cáo V ra khỏi đời sống xã hội một thời hạn để bị cáo thấy rõ sự trừng trị nghiêm minh của pháp luật, thể hiện sự răn đe người phạm tội và góp phần phòng ngừa tội phạm chung. Đối với bị cáo Nguyễn Văn L, Bùi Minh O giữ vai trò ngang nhau nên mức hình phạt tương đương nhau. Đối với bị cáo Vũ Văn B giữ vai trò đồng phạm giúp sức không đáng kể trong vụ án thể hiện qua việc tạo điều kiện về địa điểm, cung cấp công cụ, phương tiện (Mua 02 bộ bài tây) để các bị cáo khác thực hiện hành vi phạm tội (Đánh bạc trái phép được thắng thua bằng tiền) nên mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo B nhẹ hơn các bị cáo khác và chỉ áp dụng hình phạt chính là phạt tiền đối với bị cáo B cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo mà không ảnh hưởng nghiêm trọng đến tình hình trật tự an toàn xã hội tại địa phương.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân các bị cáo:

[5.1] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Trọng V bị áp dụng tình tiết tăng nặng tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, các bị cáo: Hoàng Văn H, Nguyễn Văn L, Bùi Minh O, Vũ Văn B đều không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5.2] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Bị cáo Nguyễn Trọng V được hưởng tình tiết giảm nhẹ thành thật khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, sau khi phạm tội bị cáo đã đến cơ quan Công an đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội nên bị cáo V được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

- Các bị cáo Hoàng Văn H, Nguyễn Văn L, Bùi Minh O, Vũ Văn B có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm các bị cáo H, L, O, B đều thành khẩn khai báo hành vi phạm tội và tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội nên các bị cáo Hoàng Văn H, Nguyễn Văn L, Bùi Minh O, Vũ Văn B được áp dụng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i và điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bị cáo Vũ Văn B đã trên 60 tuổi, sức khỏe yếu, bị bệnh nặng thường xuyên phải nhập viện điều trị tại Bệnh viện Đại học Y dược Thành phố Hồ Chí Minh nên cần áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Vũ Văn B.

[6] Về quyết định hình phạt: Bị cáo Nguyễn Trọng V có 01 tình tiết giảm nhẹ tại khoản 1 và 01 tình tiết giảm nhẹ ở khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự nhưng bị cáo bị áp dụng 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự do tái phạm. Do đó, cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo V so với 04 bị cáo còn lại trong vụ án, cần áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo Nguyễn Trọng V ra

khởi đời sống xã hội một thời gian đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo ý thức chấp hành pháp luật và phòng ngừa tội phạm chung. Đối với các bị cáo Hoàng Văn H, Nguyễn Văn L, Bùi Minh O, Vũ Văn B có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự các bị cáo chỉ là người thực hành, giúp sức lẫn nhau để thực hiện hành vi phạm tội, mỗi bị cáo đều được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, riêng bị cáo Bảo có thêm tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xét thấy, chỉ cần áp dụng hình phạt chính đối với các bị cáo H, L, O và B là phạt tiền cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục người phạm tội và không gây nguy hiểm cho xã hội và g đáp ứng được tình hình phòng, chống tội phạm tại địa phương.

[7] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự cần tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc là 20.600.000đ (Hai mươi triệu sáu trăm nghìn đồng); tịch thu tiêu hủy các vật chứng không có giá trị sử dụng gồm 02 (Hai) bộ bài tây loại 52 lá đã qua sử dụng và 01 cái rổ nhựa hình chữ nhật, màu xanh. Tịch thu số tiền thu lợi bất chính 600.000đ do bị cáo Bảo tự nguyện nộp lại trong quá trình điều tra để nộp vào ngân sách Nhà nước.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn L 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 Pro, màu xanh, số IMEI 350283162212078; bị cáo Hoàng Văn H: 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A22, màu xanh-đen, số IMEI 358475775565629; bị cáo Bùi Minh O: 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A22, màu đen, số IMEI 358475775922638.

- Đối với tài sản là những xe mô tô, xe đạp gồm: Xe mô tô biển số 61N1-226.xx; xe mô tô biển số 61N1-207.xx; xe mô tô biển số 61N1-006.xx; xe đạp nhãn hiệu Road Bike 5570, cơ quan cảnh sát điều tra đã xử lý trả lại chủ sở hữu đúng quy định tại Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự nên không xem xét lại.

Tiếp tục tạm giữ số tiền của bị cáo Bùi Minh O số tiền 10.000.000đ để đảm bảo cho việc thi hành án.

[8] Mức hình phạt do đại diện Viện Kiểm sát đề nghị áp dụng đối với các bị cáo là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Về án phí sơ thẩm: Các bị cáo Hoàng Văn H, Nguyễn Văn L, Bùi Minh O, Nguyễn Trọng V phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Bị cáo Vũ Văn B là người già (65 tuổi) nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo: Hoàng Văn H, Nguyễn Văn L, Bùi Minh O, Nguyễn Trọng V, Vũ Văn B phạm tội đánh bạc.

2. Về hình phạt:

2.1. Áp dụng khoản 1 Điều 321, Điều 17, Điều 38, điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 58 của Bộ luật Hình sự:

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng V 07 (Bảy) tháng tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày bắt để thi hành án và được khấu trừ thời hạn tạm giữ từ ngày 03/01/2024 đến ngày 08/01/2024.

2.2. Áp dụng khoản 1 Điều 321, Điều 17, Điều 35, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017:

- Xử phạt bị cáo Hoàng Văn H: 45.000.000đ (Bốn mươi lăm triệu đồng);
- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L: 35.000.000đ (Ba mươi lăm triệu đồng);
- Xử phạt bị cáo Bùi Minh O: 35.000.000đ (Ba mươi lăm triệu đồng).

2.3. Áp dụng khoản 1 Điều 321, Điều 17, Điều 35, điểm i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017: Xử phạt bị cáo Vũ Văn B số tiền 45.000.000đ (Bốn mươi lăm triệu đồng).

3. Xử lý biện pháp ngăn chặn đối với các bị cáo: Áp dụng điểm d khoản 1 Điều 125 của Bộ luật Tố tụng Hình sự: Hủy bỏ các lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú của Tòa án nhân dân huyện Bắc Tân Uyên gồm: Lệnh số 30/2024/HSST-LCCT, ngày 28/5/2024 đối với bị cáo Hoàng Văn H; số 31/2024/HSST-LCCT, ngày 28/5/2024 đối với bị cáo Nguyễn Văn L; số 32/2024/HSST-LCCT, ngày 28/5/2024 đối với bị cáo Bùi Minh O và số 33/2024/HSST-LCCT, ngày 28/5/2024 đối với bị cáo Vũ Văn B.

4. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Áp dụng khoản 2 Điều 106, và khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 02 (Hai) bộ bài Tây loại 52 lá/bộ đã qua sử dụng và 01 (Một) cái rỗ nhựa hình chữ nhật, màu xanh.

- Tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước số tiền đánh bạc 20.600.000đ (Hai mươi triệu sáu trăm nghìn đồng).

- Tịch thu số tiền 600.000đ (Sáu trăm nghìn đồng) do bị cáo Vũ Văn B nộp lại tiền thu lợi bất chính.

- Tiếp tục tạm giữ số tiền 10.000.000đ (Mười triệu đồng) của bị cáo Bùi Minh O để đảm bảo cho việc thi hành án đối với bị cáo O.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn L 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 Pro, màu xanh, số IMEI 350283162212078; bị cáo Hoàng Văn H: 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A22, màu xanh-đen, số IMEI 358475775565629; bị cáo Bùi Minh O: 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A22, màu đen, số IMEI 358475775922638.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 27/5/2024 và giấy nộp tiền vào tài khoản của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Bắc Tân Uyên tại Kho bạc Nhà nước huyện Bắc Tân Uyên, ngày 09/5/2024).

5. Về án phí sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016

của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án;

Buộc các bị cáo Hoàng Văn H, Nguyễn Văn L, Bùi Minh O, Nguyễn Trọng V mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo Vũ Văn B.

6. Áp dụng khoản 1, 4 Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự: Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự/.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương (01);
- VKSND tỉnh Bình Dương (01);
- Phòng PV 06 - Công an Bình Dương (01);
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương (01);
- VKSND huyện Bắc Tân Uyên (01);
- Công an huyện Bắc Tân Uyên (01);
- Chi cục THADS huyện Bắc Tân Uyên (01);
- Các bị cáo (05);
- Người có QLNVLQ (02);
- Lưu: HS, VT (02).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Thanh